

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết 05 năm thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện Văn Quan giai đoạn 2016 - 2020**

Đề án phát triển sự nghiệp Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện Văn Quan giai đoạn 2016 - 2020 được ban hành theo Quyết định số 3840/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan. Sau 05 năm triển khai thực hiện Đề án đã đạt được những kết quả như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Đề án phát triển sự nghiệp Văn hóa - Thông tin - Thể thao (*sau đây gọi là VH-TT-TT*) huyện Văn Quan giai đoạn 2016 - 2020 được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và có sự phối hợp giữa các ngành liên quan từ huyện đến cơ sở.

Hằng năm, ngành Văn hóa đã tham mưu cho UBND huyện trong việc chỉ đạo, điều hành và ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên cơ sở bám sát mục tiêu của Đề án đã đề ra.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp tổ chức triển khai nội dung Đề án đến từng thôn, bản, khu phố, hội, chi hội cơ sở, đến các tầng lớp Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của VH-TT-TT trong đời sống xã hội, góp phần mang lại những kết quả thiết thực trong triển khai thực hiện Đề án.

#### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

##### **1. Công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động của ngành VH-TT-TT**

Trong 05 năm qua, công tác đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn, công tác tuyển dụng, bố trí sắp xếp cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị ngành VH-TT-TT đã được các cấp ủy, chính quyền quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

Về cơ cấu, tổ chức: Bộ máy tổ chức của ngành ngày càng được hoàn thiện, bao gồm: Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan tham mưu quản lý Nhà nước; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông là đơn vị sự nghiệp; mỗi xã, thị trấn có từ 01 Công chức Văn hóa - Xã hội phụ trách lĩnh vực Văn hoá - Thông tin trở lên.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành từ huyện đến cơ sở có tổng số là 62 công chức, viên chức, người lao động. Trong đó, Phòng Văn hóa và Thông tin có 05 công chức; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền

thông 35 công chức, viên chức, người lao động và UBND các xã, thị trấn có 22 Công chức Văn hóa - Xã hội.

Về trình độ, hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động của ngành được nâng lên cả về số lượng và chất lượng. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động của ngành đã được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, lý luận chính trị. Từng bước nâng cao trình độ, năng lực công tác, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của ngành.

Về trình độ chuyên môn: Trình độ trên đại học: 01 công chức, chiếm 1,6%. Trình độ đại học và cao đẳng: 46 công chức, viên chức, chiếm 74%; Trình độ trung cấp: 13 công chức, viên chức, chiếm 21,2%; không qua đào tạo: 02 người lao động, chiếm 3,2 % (*Hợp đồng bảo vệ khuôn viên - tượng đài và Nhà lưu niệm đồng chí Lương Văn Tri*). Trong đó, tổng số cán bộ, công chức, viên chức có trình độ từ đại học trở lên đạt 38/62 người, chiếm 61,3% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động của ngành, đạt 102,2% mục tiêu đề ra.

Về trình độ quản lý nhà nước: Chuyên viên chính: 01 công chức, chiếm 1,6%; chuyên viên: 27 công chức, viên chức, chiếm 43,5%.

Về trình độ lý luận chính trị: Cao cấp: 03 công chức, chiếm 4,8%; Trung cấp: 09 công chức, viên chức, chiếm 14,5%; Sơ cấp: 28 công chức, viên chức, chiếm 45%.

Bên cạnh kết quả đạt được như trên, công tác cán bộ còn có những hạn chế như một số công chức, viên chức của ngành còn hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ; chưa chủ động tham mưu trong công tác chuyên môn; tham mưu giải quyết công việc còn chậm, thậm chí còn trông chờ, ỷ lại vào sự đôn đốc của cơ quan cấp trên; chưa chịu khó nghiên cứu, học tập, rèn luyện, chưa có những giải pháp mang tính đột phá trong thực hiện nhiệm vụ.

## **2. Hoạt động thông tin - tuyên truyền**

### **2.1. Hoạt động tuyên truyền:**

Dưới sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị sự nghiệp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở, công tác thông tin tuyên truyền đưa chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương đến với Nhân dân được triển khai kịp thời, có hiệu quả. Với nhiều hình thức tuyên truyền phong phú như: cổ động trực quan, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền lồng ghép, tuyên truyền qua hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; truyền thanh, truyền hình...

Kết quả, hằng năm trung bình Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tổ chức treo được trên 200 băng zôn, pa nô, cờ phướn in khẩu hiệu; gần 1.000 lượt các loại cờ (*cờ dây, cờ đuôi nheo, cờ chuối...*); tuyên truyền lưu động được trên 50 buổi; tổ chức và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tổ chức giao lưu văn nghệ được trên 20 cuộc, tổ chức giao lưu, thi đấu thể thao

được trên 10 cuộc; xây dựng 1.000 tin bài phát thanh - truyền hình, có 3.000 giờ phát sóng Đài Tiếng nói Việt Nam; 50.000 giờ phát sóng Truyền hình: VTV1, VTV3; 2.000 lượt phát sóng Chương trình phát thanh và truyền hình Lạng Sơn. Hằng năm, mỗi xã, thị trấn trung bình tổ chức được 02 cuộc giao lưu văn nghệ, thể thao; treo được 03 băng rôn tuyên truyền; thực hiện tiếp sóng Đài truyền thanh (*đối với các xã có hệ thống Đài truyền thanh*) theo quy định.

Tuy nhiên các hoạt động tuyên truyền chủ yếu diễn ra tại trung tâm huyện, xã, thị trấn, tại các trục đường chính chưa tuyên truyền đến được các thôn, nhất là các thôn bản khó khăn, vùng sâu, vùng xa; **công tác tuyên truyền tại cấp xã đã được quan tâm thực hiện song chưa được thường xuyên**, ít tổ chức các hình thức tuyên truyền trực quan, chủ yếu tổ chức tuyên truyền lồng ghép qua các hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể tại xã, thị trấn, thôn, phố. Một số xã chưa được đầu tư Đài truyền thanh xã và hệ thống loa đến các thôn. Do đó, công tác tuyên truyền chưa đồng bộ, chưa sâu rộng trong Nhân dân.

## 2.2. Trang thiết bị cho hoạt động thông tin tuyên truyền tại cấp huyện

Phương tiện hoạt động cần thiết của ngành được đầu tư trang bị, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, từng bước góp phần đưa hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động phát triển theo hướng gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả. Những phương tiện cơ bản được trang bị tại đơn vị sự nghiệp của huyện gồm: 01 bộ tăng âm, 04 loa, 01 máy phát điện, 10 đàn tính, 95 bộ trang phục biểu diễn, 01 bộ sư tử, 03 máy quay phim, 01 máy dựng hình...góp phần nâng cao hiệu quả công tác thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện.

## 3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động VH-TT-TT ở cơ sở:

### 3.1. Đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”

Hoạt động VH-TT-TT ở cơ sở đã được quan tâm tổ chức thực hiện và mang lại hiệu quả chính trị xã hội thiết thực. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội được Nhân dân đồng tình hưởng ứng. Nhiều mô hình văn hóa tiên tiến điển hình như: gương người tốt việc tốt; khu dân cư văn hóa; gia đình văn hóa; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đã được phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Mục tiêu đến năm 2020 đạt 70% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa, 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, 30% khu dân cư văn hóa. Kết quả, các phong trào đều thực hiện đạt và vượt mục tiêu đề ra (*Chi tiết theo biểu gửi kèm*).

Đời sống văn hoá tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên. Tỷ lệ hộ được nghe đài, xem truyền hình hằng năm là 98%, đạt 98% so với mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” chưa thực sự phát triển về chất, thiếu tính ổn định. Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa chưa đều khắp, nhất là ở các thôn, bản vùng sâu, do điều kiện cơ sở hạ tầng thông tin còn hạn chế, trình độ dân trí còn

thấp, đời sống Nhân dân còn gặp nhiều khó khăn; các tiêu chí để xây dựng gia đình văn hóa trong giai đoạn mới còn cao nên khó thực hiện; các tệ nạn xã hội mới phát sinh và xâm nhập vào đời sống các gia đình; tình trạng bạo lực gia đình còn diễn ra dưới nhiều hình thức.

Một số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chưa thực hiện tốt các tiêu chí xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, như: Chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao; thực hiện chưa tốt nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở; chưa gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước...

Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức triển khai thực hiện phong trào chưa chặt chẽ, thường xuyên. Các mô hình điển hình tiên tiến trong phong trào chưa được nhân rộng kịp thời. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện phong trào chưa được thường xuyên. Một số cán bộ và Nhân dân chưa nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của phong trào, nhất là công tác xây dựng gia đình văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, nên còn xem nhẹ, không nhiệt tình với phong trào.

Nguồn kinh phí cho công tác biểu dương, khen thưởng đối với các danh hiệu văn hóa còn hạn chế nên công tác khen thưởng, động viên chưa kịp thời. Các xã, thị trấn chưa bố trí được kinh phí khen thưởng cho các gia đình văn hóa theo quy định, do đó chưa khuyến khích được phong trào phát triển.

### 3.2. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao

#### a) Hoạt động văn nghệ:

Hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi từ cấp huyện đến cơ sở. Trong 05 năm, cấp huyện đã tổ chức được 118 cuộc giao lưu văn nghệ, tham gia văn nghệ, tham gia cấp tỉnh được 16 cuộc. Hoạt động của câu lạc bộ, đội văn nghệ cơ sở tiếp tục được duy trì. Đến nay toàn huyện có 21 câu lạc bộ, đội văn nghệ, đã tổ chức nhiều hoạt động giao lưu, biểu diễn, sưu tầm phổ biến các điệu múa, làn điệu dân ca Tày, Nùng, các bài hát ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương đất nước, tạo dựng nên phong trào văn nghệ quần chúng sôi nổi trên địa bàn huyện. Đồng thời, tạo điều kiện khuyến khích khả năng sáng tạo văn hóa trong Nhân dân, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Tuy nhiên, do điều kiện đời sống kinh tế của Nhân dân trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn nên công tác xã hội hóa trong hoạt động văn hoá, văn nghệ quần chúng còn hạn chế. Hoạt động của các câu lạc bộ, đội văn nghệ chưa được thường xuyên, chưa phát huy được hết khả năng sáng tạo văn hóa trong Nhân dân.

#### b) Hoạt động thể dục thể thao

Chủ trương xã hội hoá thể dục thể thao đã từng bước được các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng, ủng hộ nhiệt tình. Các điểm tập luyện, các câu lạc bộ thể thao như: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn... đã được thành lập và hoạt

động thường xuyên. Công tác giáo dục thể chất trong các nhà trường cũng được chú trọng. Phong trào thể dục thể thao quần chúng từ xã, thị trấn đến huyện tăng lên đáng kể. Phong trào thể dục thể thao trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày càng phát triển mạnh. Đến nay, toàn huyện đã thành lập được 18 câu lạc bộ thể dục thể thao, thu hút trên 200 hội viên tham gia. Trong 5 năm, cấp huyện đã tổ chức được 54 giải thể thao, tham gia cấp tỉnh được 23 cuộc (*trong đó đã giành được 11 giải Nhất, 18 giải Nhì, 22 giải Ba, 06 giải khuyến khích*). Cấp xã tổ chức được 45 giải thể thao, với trên 2.800 lượt vận động viên tham gia.

Tuy nhiên, do điều kiện sân chơi, nhà tập, cơ sở vật chất thể thao của huyện còn thiếu nên chưa đáp ứng được nhu cầu rèn luyện thân thể, nâng cao thể chất của mọi tầng lớp Nhân dân. Các câu lạc bộ thể thao không có cơ sở để tập luyện thường xuyên. Chưa có điều kiện phát triển thường xuyên những môn thể thao dân tộc và những môn thể thao thành tích cao. Phong trào tập luyện thể dục thể thao còn mang tính tự phát, chất lượng chưa cao.

#### 4. Xây dựng thiết chế VH-TT-TT

Công tác xây dựng các thiết chế VH-TT-TT từ huyện đến cơ sở đã được quan tâm đầu tư xây dựng và phát triển. Thực hiện phương châm xã hội hóa với sự hỗ trợ đầu tư của Nhà nước cùng với đóng góp của Nhân dân và kêu gọi đầu tư từ các tổ chức, cá nhân đã góp phần mang lại những kết quả nhất định. Hệ thống thiết chế từ huyện đến cơ sở hiện nay mặc dù đã được quan tâm đầu tư song chưa được hoàn chỉnh, ảnh hưởng đến các hoạt động của ngành. Kết quả cụ thể như sau:

##### 4.1. Thiết chế ở cấp huyện:

Mục tiêu đề án là đến năm 2020 quy hoạch, lập đề án xây dựng Trung tâm Văn hóa -Thể thao huyện, Thư viện huyện, xây dựng hoàn chỉnh sân vận động trung tâm huyện. Kết quả thực hiện: Đến nay, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện đã có trụ sở làm việc riêng, sân vận động huyện **đã được đầu tư, từng bước hoàn chỉnh (Có tường bao quanh, có mặt sân cỏ và đường chạy)**. Tuy nhiên, Thư viện huyện cơ sở làm việc còn tạm thời.

##### 4.2. Đối với thiết chế văn hóa ở cơ sở:

Nhà văn hoá xã: Toàn huyện có 12/17 xã, thị trấn có nhà văn hóa xã (*Bình Phúc, Tràng Phái, Tân Đoàn, Yên Phúc, Liên Hội, Tri Lễ, Hữu Lễ, Diềm He, Trấn Ninh, Tú Xuyên, Khánh Khê, An Sơn*). Trong 5 năm qua, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa đã đầu tư xây dựng mới 10 nhà văn hóa xã với trang thiết bị âm thanh cơ bản đáp ứng được yêu cầu hoạt động của nhà văn hóa, vượt mục tiêu đề ra (*mục tiêu của giai đoạn là xây dựng 06 nhà văn hóa xã*).

Đối với sân thể thao, nhà tập thể dục thể thao do cấp xã quản lý: Mục tiêu cả giai đoạn là xây dựng mới 05 sân thể thao, phấn đấu 100%, xã, thị trấn có sân chơi, bãi tập. Nâng cấp sân tập thể thao cấp xã, đảm bảo 50% xã, thị trấn có sân chơi, bãi tập thể thao đủ tiêu chuẩn. Kết quả thực hiện, đã xây mới được 02 sân thể thao xã

(*Tân Đoàn, Khánh Khê*), nâng cấp được 03 sân thể thao là Yên Phúc, Vân Mộng, Vĩnh Lại (*nay thuộc quản lý của xã Liên Hội và thị trấn Văn Quan*). Đến nay, toàn huyện có 21 sân thể thao do 16 xã quản lý, chiếm 94,1% tổng số xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Sau khi thực hiện phương án sáp nhập xã, thị trấn, một số xã có 02 - 03 sân thể thao (*xã An Sơn có 03 sân, xã Liên Hội có 02 sân, xã Diềm He có 02 sân...*) (*Có biểu kèm theo*). Trong đó, chỉ có 40% số sân đạt tiêu chuẩn, các sân, bãi tập thể thao còn lại chưa được đầu tư xây dựng theo đúng tiêu chuẩn quy định, ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng tập luyện thể dục thể thao.

Nhà văn hoá thôn, phố: Mục tiêu cả giai đoạn là cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn, phố đã xây dựng; đầu tư thiết bị cần thiết đảm bảo cho hoạt động, phần đầu có trên 90% số thôn, phố có nhà văn hóa đạt tiêu chuẩn. Kết quả, đã nâng cấp, xây dựng được 53 nhà văn hóa thôn. Đến nay, toàn huyện có 71/154 thôn, phố có nhà văn hóa đạt chuẩn, chiếm 46,1%, đạt 51,1% so với mục tiêu đã đề ra. Hiện nay, trên 98% nhà văn hóa thôn, phố đã thành lập được Ban Chủ nhiệm để trực tiếp quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động tại nhà văn hóa. Phần lớn các nhà văn hóa thôn, phố được xây dựng thiếu quy hoạch, chưa đủ tiêu chuẩn, chưa có công trình phụ trợ, diện tích và trang thiết bị hoạt động chưa đạt theo yêu cầu. Còn một số nhà văn hóa thôn xây dựng từ nhiều năm nay trước nay đã xuống cấp, trang thiết bị hoạt động chưa được đầu tư, mua sắm đồng bộ. Hoạt động tại các thiết chế này chủ yếu là tổ chức hội nghị của thôn, sinh hoạt các tổ chức hội, đoàn thể...

Hiện tại, toàn huyện có 09 xã có hệ thống Đài truyền thanh gồm Bình Phúc, Tràng Phái, Tân Đoàn, Yên Phúc, Tú Xuyên, Liên Hội, Diềm He, Trấn Ninh, Hữu Lễ. Một số xã sau sáp nhập, hệ thống loa đến tất cả các thôn chưa được đầu tư như xã Liên Hội (*các thôn của Phú Mỹ, Việt Yên cũ*), xã Diềm He (*các thôn của Vĩnh Lại, Song Giang cũ*) và xã Bình Phúc (*các thôn của Bình Phúc cũ*). Đã góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người dân.

## **5. Công tác tổ chức quản lý, bảo vệ, khai thác giá trị di sản văn hóa dân tộc**

Trong những năm gần đây, công tác triển khai thực hiện việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá dân tộc được chú trọng thực hiện. Hiện nay, toàn huyện có 12 di tích đã được các cấp có thẩm quyền xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa, bao gồm: Di tích Nhà lưu niệm đồng chí Lương Văn Tri (*Thôn Bản Hẻo, xã Trấn Ninh*) là di tích lịch sử cấp quốc gia đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 11 di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng di tích cấp tỉnh. Năm 2019, UBND huyện đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện trích đo di tích để đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tiến tới cắm mốc giới và đặt biển ghi tóm tắt giá trị lịch sử - văn hóa cho các di tích và các nội dung liên quan tại 04 di tích, đó là:



- Hang Ngườm Thẳm, thôn Còn Riêng, xã Tràng Phái;
- Cầu đá - bia đá Dã Nham, thôn Bản Dạ, xã Bình Phúc;
- Hang Rộc Mạ, thôn Bản Dạ, xã Bình Phúc;
- Hang Pác Á - Kéo Vãng, thôn Bản Bác, thị trấn Văn Quan.

Trong năm 2020, Di tích Nhà lưu niệm đồng chí Lương Văn Tri đã được tu bổ, tôn tạo, góp phần đáp ứng nhu cầu tham quan của du khách.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá phi vật thể của các dân tộc tại địa phương luôn được cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp quan tâm thực hiện. UBND huyện đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức được 01 lớp truyền dạy đàn tính, hát dân ca Tày, Nùng gồm 43 học viên được cấp giấy chứng nhận. Ngoài ra, tổ chức được 08 lớp truyền dạy hát then đàn tính tại các xã và các trường học trên địa bàn huyện (*An Sơn, Yên Phúc, Liên Hội, Hữu Lễ, trường THPT Lương Văn Tri...*) với trên 160 học viên tham gia. Đồng thời, đã tổ chức hội thi liên hoan hát dân ca truyền thống dân tộc Tày, Nùng, có trên 10 đơn vị xã tham dự, tổ chức đưa dân ca vào chợ phiên được 02 cuộc (*Chợ Bải, xã Yên Phúc và chợ Tu Đôn, thị trấn Văn Quan*). Ngoài ra, UBND huyện đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội bảo tồn dân ca tỉnh chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thành công Liên hoan các câu lạc bộ dân ca mở rộng tỉnh Lạng Sơn lần thứ nhất năm 2020 với tổng số 11/11 huyện, thành phố và 250 diễn viên tham gia.

Hoạt động lễ hội đã được các cấp, ngành quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Tổ chức phục dựng được 04 lễ hội lồng tổng truyền thống tại các xã, thu hút được đông đảo người dân tham gia, hưởng ứng nhiệt tình. Hằng năm, có trên 10 lễ hội truyền thống được cấp xã, thị trấn tổ chức. Tuy nhiên, do việc tổ chức lễ hội đã bị gián đoạn trong một thời gian dài, nội dung phần lễ và phần hội đã bị mai một nên còn lúng túng trong tổ chức. Việc huy động xã hội hóa các nguồn lực trong lễ hội còn khó khăn, nguồn kinh phí Nhà nước chi cho tổ chức lễ hội còn hạn hẹp...Do đó, ở nhiều nơi lễ hội chưa được tổ chức hiệu quả, chưa bảo đảm sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố truyền thống và yếu tố hiện đại; không tổ chức được phần lễ; các hoạt động hội còn nghèo nàn, nhiều trò diễn, trò chơi vốn có của lễ hội không còn được tổ chức.

## **6. Công tác thư viện**

Đối với Thư viện huyện: Mục tiêu đề ra là tiếp tục đầu tư, nâng vốn tài liệu đến năm 2020 lên 15.000 bản sách. Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh về việc duy trì bền vững kết quả Dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy nhập Internet công cộng tại Việt Nam” do Quỹ Bill & Melinda Gates (Hoa Kỳ) tài trợ, giai đoạn 2017 -2020 thư viện huyện Văn Quan được tài trợ 10 máy vi tính, mỗi thư viện xã được tài trợ 05 máy vi tính có kết nối Internet nhằm nâng cao năng lực cho thư viện để phục vụ bạn đọc. Hiện nay thư viện huyện có 14.000 bản sách phục vụ bạn đọc, đạt 93,3% so với mục tiêu đề ra.

Đối với Thư viện xã: Mục tiêu đề ra là thành lập 02 thư viện xã. Kết quả, đến nay chưa thành lập được thư viện xã nào, duy trì tổng số thư viện cấp xã là 02 thư viện. Nhìn chung, cơ sở vật chất phục vụ bạn đọc, bảo quản tài liệu tại thư viện còn thiếu. Thư viện xã không có cán bộ chuyên trách mà chỉ là cán bộ kiêm nhiệm, chưa có trụ sở riêng nên việc tổ chức phục vụ bạn đọc còn gặp nhiều khó khăn, chưa đạt hiệu quả.

### **7. Công tác quản lý các hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hoá**

Trong thời gian qua, công tác quản lý hoạt động văn hoá, dịch vụ văn hóa tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Đội kiểm tra văn hóa liên ngành của huyện đã phối hợp với các ngành chức năng tiến hành trung bình 4 đợt/năm tại các điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện. Trong 5 năm qua đã tổ chức kiểm tra được trên 30 buổi.

Trong những năm qua, trên địa bàn huyện đã phát triển các hoạt động kinh doanh, dịch vụ văn hóa tư nhân như: cơ sở kinh doanh karaoke; dịch vụ Internet; dịch vụ cung cấp trò chơi điện tử; cơ sở kinh doanh dịch vụ thể dục thể thao... góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu, sinh hoạt văn hóa, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Theo thống kê trong năm 2020, toàn huyện có 06 cơ sở kinh doanh dịch vụ thể dục thể thao, 25 cơ sở kinh doanh karaoke và 16 cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet.

Hiện nay, toàn huyện có 06/17 xã, thị trấn có điểm kinh doanh truy cập Internet, 100% cơ quan nhà nước, đơn vị trường học trên địa bàn huyện có kết nối mạng Internet, góp phần phục vụ nhu cầu học tập, công tác, thông tin của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Thực hiện chuyển đổi hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất từ công nghệ tương tự sang công nghệ số theo hướng hiện đại, hiệu quả. Mở rộng vùng phủ sóng truyền hình số mặt đất nhằm phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, cung cấp nhiều dịch vụ truyền hình chất lượng cao theo lộ trình của tỉnh đề ra. Phân đấu đến năm 2020, bảo đảm trên 90% hộ gia đình có máy thu hình xem được truyền hình số bằng các phương thức khác nhau. Kết quả thực hiện: UBND huyện đã ban hành văn bản hướng dẫn sử dụng tài liệu tuyên truyền (sổ tay, tờ rơi), tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân, người dân về Đề án số hóa truyền hình. Tiếp nhận và cấp phát 563 poster từ Bộ Thông tin và Truyền thông về truyền hình số mặt đất cho UBND các xã, thị trấn. Đẩy mạnh phổ biến thông tin về thời điểm tắt sóng các kênh truyền hình tương tự và các hướng dẫn liên quan đến người dân trên địa bàn. Đến nay toàn huyện có trên 90% hộ gia đình có máy thu hình xem được truyền hình số bằng các phương thức khác nhau, đạt mục tiêu đề ra. Trong năm 2020, có 289 hộ nghèo tại vùng hỗ trợ đầu thu truyền hình số được cấp đầu thu truyền hình số.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**



## 1. Mặt được

Đề án phát triển sự nghiệp VH-TT-TT huyện Văn Quan giai đoạn 2016-2020 được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp uỷ, sự điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng đã đạt được một số kết quả nhất định. **Hầu hết đã thực hiện đạt và vượt so với mục tiêu đề ra**, thúc đẩy sự phát triển của ngành VH-TT-TT. Từ đó, góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, từng bước đáp ứng nhu cầu của người dân về hưởng thụ và sáng tạo văn hóa, nâng cao đời sống về mọi mặt của Nhân dân.

## 2. Khó khăn, hạn chế

Mặc dù Đề án đã đề ra các mục tiêu và những giải pháp cụ thể, nhưng việc tổ chức thực hiện theo lộ trình đặt ra còn gặp nhiều khó khăn. Một số mục tiêu như: Đầu tư cơ sở vật chất, đầu tư xây dựng, thành lập các thiết chế của ngành từ huyện đến cơ sở (*Thư viện huyện, thư viện xã, sân thể thao xã, nhà văn hóa thôn, phố đạt chuẩn ...*) chưa đạt được theo mục tiêu đã đề ra. Nguyên nhân là do các công trình đầu tư phụ thuộc vào nguồn kinh phí hỗ trợ của nhà nước, việc huy động các nguồn lực xã hội hóa còn hạn chế, gặp nhiều khó khăn. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành chưa được thường xuyên, chủ yếu vẫn là hoạt động của ngành Văn hóa và Thông tin.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp VH-TT-TT huyện Văn Quan giai đoạn 2016 - 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

### *Nơi nhận:*

- Sở VH-TT&DL (b/c);
- TTHU; TTHĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng VH&TT;
- Trung tâm VH-TT&TT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VH-TT.

**Triệu Đức Dũng**